TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10 - LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 98/2026/HS-ST
Ngày: 27/5/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Biện Anh Huy
Các hội thẩm nhân dân:
1. Ông Võ Huy Luận
2. Ông Đặng Thanh Tấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Châu – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 10 - Lâm Đồng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Lâm Đồng tham gia phiên tòa**: Bà Lê Thị Hạnh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 10 - Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 63/2026/TLST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 96/2026/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2026 đối với bị cáo:

Lê Thanh L, sinh năm: 1987 tại tỉnh Bình Thuận (nay là tỉnh Lâm Đồng); địa chỉ: khu phố A - P, phường P, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Thanh S (đã chết) và bà Trần Thị Q (đã chết); Anh chị em ruột: 06 người, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; vợ con: Chưa có;

Tiền án: Không;

Tiền sự:

- Ngày 21/8/2023, bị Công an thành phố P ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.500.000 đồng về hành vi "Trộm cắp tài sản vào ngày 27/3/2023 tại khu phố A, phường P, TP ., tỉnh Bình Thuận theo quyết định số 55A, chưa chấp hành nộp phạt.

- Ngày 21/8/2023, bị Công an thành phố P ra Quyết định xử phạt hành chính số tiền 2.500.000 đồng về hành vi "Trộm cắp tài sản vào ngày 30/3/2023 tại khu phố A, phường P, TP ., tỉnh Bình Thuận theo quyết định số 55B, chưa chấp hành nộp phạt.

Nhân thân:

- Ngày 31/12/2003, bị Chủ tịch U ra quyết định áp dụng biện pháp đưa vào trường G thời gian 24 tháng về hành vi Trộm cắp tài
sản và đánh người gây thương tích theo Quyết định số 4417/QĐ-UBPT. L bỏ trốn không chấp hành.

- Ngày 21/4/2005, TAND huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (tại bản án số 23/2005/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/6/2006.

- Ngày 22/6/2007, bị Chủ tịch UBND tỉnh B ra quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục thời gian 24 tháng về hành vi Trộm cắp tài sản, hủy hoại tài sản, gây rối trật tự công cộng theo Quyết định số 08/QĐ-UBND. Ngày 08/7/2009 chấp hành xong.

- Ngày 21/4/2010, TAND TP . Phan Thiết xử phạt 15 tháng tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" (tại bản án số 58/2010/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/01/2011.

- Ngày 02/11/2011, bị Chủ tịch UBND tỉnh B ra quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục thời gian 24 tháng về hành vi Xâm phạm sức khỏe và tài sản của công dân theo Quyết định số 72/QĐ-UBND. Ngày 04/11/2013 chấp hành xong.

- Ngày 10/5/2014, bị Công an xã H ra Quyết định xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi "Trộm cắp tài sản vào ngày 20/4/2014 tại thôn T, xã H, tỉnh Bình Thuận theo quyết định số 0023027, đã chấp hành nộp phạt.

- Ngày 30/6/2015, TAND TP . Phan Thiết xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (tại bản án số 106/2015/HSST). Ngày 30/6/2015, TAND TP . xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (tại bản án số 107/2015/HSST). Tổng hợp hình phạt của 02 bản án trên L phải chấp hành 01 năm 09 tháng tù. Chấp hành xong vào ngày 14/9/2016.

- Ngày 20/4/2017, TAND TP . Phan Thiết xử phạt 36 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (tại bản án số 21/2017/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/12/2019.

Bị cáo Lê Thanh L bị bắt tạm giam ngày 09/02/2026, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam P, Trại tạm giam số 3, Công an tỉnh L.

Bị cáo có mặt.

Lê Văn B, sinh năm: 2000 tại tỉnh Bình Thuận (nay là tỉnh Lâm Đồng); địa chỉ: khu phố D - P, phường P, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Lao động biển; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn R và bà Lê Thị C; Anh chị em ruột: 02 người, bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình; vợ con: Chưa có;

Tiền án, tiền sự: không

Nhân thân: không

Bị can bị bắt tạm giam ngày 14/02/2026 đến ngày 15/02/2026 thay thế bằng biện pháp cho bảo lĩnh.

Bị cáo có mặt.

*** Bị hại:** Ông Nguyễn Tôn C1, sinh năm 1979, địa chỉ: Khu phố A - T, phường P, tỉnh Lâm Đồng; có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 23/12/2023 đến ngày 27/12/2023, Lê Thanh L đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn phường P, tỉnh Lâm Đồng:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 21 giờ ngày 26/12/2023, Lê Thanh L rủ Lê Văn B khuya đi trộm cắp tài sản thì B đồng ý. Khoảng 03 giờ ngày 27/12/2023, L điều khiển xe mô tô biển số 86B3-711.67 đến nhà trọ của B tại khu phố B - P, phường P chở B đến khu vực Công ty G1 thuộc khu phố E-P, phường P, tỉnh Lâm Đồng. Sau đó, L cất xe mô tô trên trong bụi cây gần khu vực Công ty G1 và đi bộ với B đến khu vực đất trống phía sau Công ty G1. Quan sát không thấy có người trông coi nên cả hai lén lút lấy trộm 01 kệ bếp bằng Inox màu trắng kích thước mặt bếp (256x70)cm, trên mặt bếp có 04 lỗ tròn đường kính 26cm đang dựng ngoài thềm phía sau công ty. Khi L và B đang khiêng tấm kệ bếp ra ngoài thì bị bảo vệ của công ty phát hiện truy đuổi bắt được L và B và báo cho ông Nguyễn Tôn C1 (sinh năm 1979 trú tại khu phố A - T, phường P, tỉnh Lâm Đồng) là chủ công ty G1. Sau đó ông C1 báo công an phường P đưa L và B cùng với tang vật về trụ sở để làm việc. Tại đây, L và B đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Vật chứng của vụ án gồm:

- Nguyễn Tôn C1 giao nộp:

+ 01 USB hiệu Hoco 4GB, bên trong có lưu 03 video ghi lại hình ảnh Lê Thanh L trộm cắp tài sản vào ngày 23/12/2023 và hình ảnh Lê Thanh L, Lê Văn B trộm cắp tài sản vào ngày 27/12/2023.

- Thu giữ từ Lê Thanh L và Lê Văn B:

+ 01 kệ bếp bằng Inox màu trắng, kích thước mặt bếp (256x70)cm, trên mặt bếp có 04 chỗ nấu hình tròn đường kính 26cm.

Tại Kết luận định giá tài sản số 256/KL-HĐĐGTS ngày 27/11/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thành phố P kết luận: Kệ bếp bằng Inox màu trắng kích thước mặt bếp (256x70)cm, trên mặt bếp chừa 04 chỗ nấu hình tròn đường kính 26cm, đã qua sử dụng thời điểm ngày 27/12/2023 trị giá 4.000.000 đồng.

Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh L đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại 01 kệ bếp bằng Inox màu trắng, kích thước mặt bếp (256x70)cm, trên mặt bếp chừa 04 chỗ nấu hình tròn cho chủ sở hữu là ông C1. Ông C1 đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường về dân sự.

Về dân sự: Ông Nguyễn Tôn C1 không yêu cầu Lê Thanh L và Lê Văn B bồi thường về dân sự.

Lần thứ hai: Vào khoảng 04 giờ ngày 23/12/2023, Lê Thanh L điều khiển xe mô tô biển số 86B3-711.67 đi một mình đến phía sau Công ty G1, quan sát xung quanh không thấy ai trông coi nên L lén lút khiêng 01 kệ bếp bằng Inox màu

trắng có kiểu chữ L, kích thước mặt bếp (69x158)cm, trên mặt bếp có 02 chỗ nấu hình tròn, đường kính 26cm, mặt đứng kích thước (158x43,5)cm và 01 giường xếp kim loại màu trắng kích thước (200x70x38)cm đem ra xe rồi chở về nhà của L tại khu phố A - P, phường P, tỉnh Lâm Đồng cất giấu.

Vật chứng của vụ án gồm:

- Thu giữ tại nhà Lê Thanh L:

+ 01 kệ bếp bằng Inox màu trắng có kiểu chữ L, kích thước mặt bếp (69x158)cm, trên mặt bếp chừa 02 chỗ nấu hình tròn, đường kính 26cm, mặt đứng kích thước (158x43,5)cm.

+ 01 giường xếp kim loại màu trắng kích thước (200x70x38) cm mặt giường làm bằng sợi nhựa đan.

Tại Kết luận định giá tài sản số 256/KL-HĐĐGTS ngày 27/11/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thành phố P kết luận:

+ Kệ bếp bằng Inox màu trắng có kiểu chữ L, kích thước mặt bếp (69x158)cm, trên mặt bếp chừa 02 chỗ nấu hình tròn, đường kính 26cm, mặt đứng kích thước (158x43,5)cm, đã qua sử dụng thời điểm ngày 27/12/2023 trị giá 2.000.000 đồng.

+ 01 giường xếp kim loại màu trắng kích thước (200x70x38)cm mặt giường làm bằng sợi nhựa đan, mua lại năm 2021, đã qua sử dụng thời điểm ngày 27/12/2023 trị giá 500.000 đồng. Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh L đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại 01 kệ bếp bằng Inox màu trắng có kiểu chữ L, kích thước mặt bếp (69x158)cm, trên mặt bếp chừa 02 chỗ nấu hình tròn, đường kính 26cm, mặt đứng kích thước (158x43,5)cm và 01 giường xếp kim loại màu trắng kích thước (200x70x38)cm mặt giường làm bằng sợi nhựa đan cho ông C1. Ông C1 đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường về dân sự.

Đối với xe mô tô biển số 86B3-711.67, quá trình điều tra xác định: Xe mô tô biển số 86B3-711.67, số máy E3T6E403350, số khung RLCUE1710KY272947 do ông Nguyễn Tấn L1 (sinh năm 1993, trú tại xã H, tỉnh Lâm Đồng) đứng tên chủ sở hữu. Anh L1 khai xe mô tô trên anh L1 mua vào năm 2019 không nhớ mua ở đâu vì không còn giữ giấy tờ hoá đơn. Sau đó, anh L1 bán xe mô tô trên cho một người không rõ nhân thân nhưng do đã lâu nên không nhớ thời gian bán xe. Lê Thanh L khai năm 2022 L mua xe mô tô biển số 86B3-711.67 của một người không rõ nhân thân, không lập giấy tờ mua bán. Ngày 27/12/2023, L điều khiển xe mô tô biển số 86B3-711.67 đến Công ty G1 rồi giấu xe trong bụi cây gần Công ty, sau đó vào Công ty để trộm cắp tài sản thì bị bắt, đến nay L không biết hiện xe mô tô biển số 86B3-711.67 đang ở đâu. Hiện Cơ quan điều tra hiện đã ra thông báo truy tìm chiếc xe trên để xử lý.

Đối với 01 USB hiệu Hoco có dung lượng 4G, bên trong lưu trữ 03 đoạn video ghi lại hình ảnh Lê Thanh L trộm cắp tài sản vào ngày 23/12/2023 và hình

ảnh Lê Thanh L, Lê Văn B trộm cắp tài sản vào ngày 27/12/2023 được lưu vào hồ sơ phục vụ xét xử

Về dân sự: Ông Nguyễn Tôn C1 không yêu cầu Lê Thanh L, Lê Văn B bồi thường về dân sự.

Tại bản Cáo trạng số 97/CT-VKS-HS ngày 26/3/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Lâm Đồng quyết định, truy tố bị cáo Lê Thanh L và Lê Văn B về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Lâm Đồng phát biểu quan điểm xử lý về vụ án như sau:

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Thanh L, phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Căn cứ: khoản 1 Điều 173; điểm r, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 50; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Lê Thanh L từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù giam.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn B, phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Căn cứ: khoản 1 Điều 173; điểm s, i khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Lê Văn B từ 06 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng thử thách.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 106, Điều 107 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Các bị cáo không tranh luận đối với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan điều tra Công an tỉnh B nay là Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh L và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Lâm Đồng và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, theo hồ sơ đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự và thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra bị cáo, những người tham gia tố tụng khác và tại phiên tòa bị cáo không thắc mắc, khiếu nại về những hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, bị hại ông Nguyễn Tôn C1 vắng mặt nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt và có lời khai trong hồ sơ vụ án, không gây trở ngại cho việc xét xử. Vì vậy Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với

lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và xem xét tại phiên tòa nên có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 04 giờ ngày 23/12/2023, tại khu phố E - P, phường P, tỉnh Lâm Đồng, Lê Thanh L trộm cắp 01 kệ bếp bằng Inox màu trắng có kiểu chữ L; kích thước mặt bếp (69x158)cm, trên mặt có chừa 02 chỗ nấu hình tròn đường kính 26cm, mặt đứng kích thước (158x43,5)cm trị giá 2.000.000 đồng và 01 giường xếp bằng kim loại màu trắng kích thước (200x70x38)cm trị giá 500.000 đồng của ông Nguyễn Tôn C1. Tổng giá trị tài sản L chiếm đoạt là 2.500.000 đồng.

Vào khoảng 03 giờ ngày 27/12/2023, tại khu phố E - P, phường P, tỉnh Lâm Đồng, Lê Thanh L và Lê Văn B trộm 01 kệ bếp bằng Inox màu trắng kích thước mặt bếp (256x70)cm, trên mặt bếp có 04 chỗ nấu hình tròn đường kính 26cm trị giá 4.000.000 đồng của ông Nguyễn Tôn C1.

Do đó hành vi của Lê Thanh L và Lê Văn B đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cho nên cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Lâm Đồng đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Các bị cáo ý thức được quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, nhưng vì lười lao động, muốn nhanh chóng có tài sản để phục vụ cho nhu cầu sử dụng của bản thân nên bị cáo đã lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu để chiếm đoạt, bất chấp pháp luật. Hành vi của các bị cáo xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh, trật tự tại địa phương nhưng có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội không lớn nên bị cáo phải chịu mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng:

Bị cáo Lê Thanh L đã thực hiện 02 lần phạm tội trộm cắp tài sản vào các ngày 23/12/2023 và 27/12/2023, mỗi lần phạm tội đều có đủ yếu tố cấu thành tội phạm nhưng chưa có lần nào bị truy cứu trách nhiệm hình sự và chưa hết thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự nên bị cáo Lê Thanh L bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "phạm tội 02 lần trở lên" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Lê Văn B không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ:

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Lê Thanh L đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, đồng thời tự mình nhận tội và khai ra hành vi phạm tội trộm cắp tài sản của mình vào ngày 23/12/2023 nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, h, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Lê Văn B có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với vai trò đồng phạm. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội

của mình; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s, h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân:

Bị cáo Lê Thanh L có 02 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản, có nhân thân xấu, nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính, bị Toà án xử phạt tù về tội trộm cắp tài sản nhưng không sửa đổi, nay tiếp tục phạm tội. Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc các tình tiết về nhân thân khi xem xét quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[7] Trên cơ sở cân nhắc tính chất, mức độ phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và mức hình phạt do đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng đối với các bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo.

Đối với bị cáo Lê Thanh L sau khi chấp hành xong hình phạt tù về địa phương bị cáo không tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, cho thấy bị cáo là người khó cải tạo, cần phải xử lý nghiêm và việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là điều cần thiết nhằm cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân lương thiện có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Lê Văn B không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội và có nơi cư trú rõ ràng nên cần áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo đồng thời thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[8] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 kệ bếp bằng Inox màu trắng, kích thước mặt bếp (256x70)cm, trên mặt bếp chừa 04 chỗ nấu hình tròn và đối với 01 kệ bếp bằng Inox màu trắng có kiểu chữ L, kích thước mặt bếp (69x158)cm, trên mặt bếp chừa 02 chỗ nấu hình tròn, đường kính 26cm, mặt đứng kích thước (158x43,5)cm và 01 giường xếp kim loại màu trắng kích thước (200x70x38)cm mặt giường làm bằng sợi nhựa đan là tài sản của ông C1 nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh L đã trả lại cho ông C1. Việc xử lý như trên là phù hợp với quy định của pháp luật nên không tiếp tục đặt ra để xử lý.

Đối với xe mô tô biển số 86B3-711.67 của một người không rõ nhân thân, không lập giấy tờ mua bán. Hiện Cơ quan điều tra hiện đã ra thông báo truy tìm chiếc xe trên để xử lý là phù hợp.

Đối với 01 USB hiệu Hoco có dung lượng 4G, bên trong lưu trữ 03 đoạn video ghi lại hình ảnh Lê Thanh L trộm cắp tài sản vào ngày 23/12/2023 và hình ảnh Lê Thanh L, Lê Văn B trộm cắp tài sản vào ngày 27/12/2023 nêu trên do ông Nguyễn Tôn C1 giao nộp. Đây là chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo nên tiếp tục lưu trong hồ sơ vụ án.

[9] Về bồi thường dân sự:

Bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa và không yêu cầu bồi thường gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm h, r, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Thanh L, phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Xử phạt: Lê Thanh L 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/02/2026.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn B, phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Xử phạt: Lê Văn B 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 18 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án là ngày 27/5/2026.

Giao bị cáo Lê Văn B cho Ủy ban nhân dân phường P, tỉnh Lâm Đồng và gia đình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ: Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lê Thanh L và bị cáo Lê Văn B mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo bản án sơ thẩm của các bị cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Của bị hại vắng mặt là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết. (Đã giải thích chế định án treo).

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 10 - Lâm Đồng;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Công an tỉnh Lâm Đồng;
- Bị cáo;
- THADS tỉnh Lâm Đồng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Biện Anh Huy